

<b>VNINDEX</b>	<b>HNX</b>	<b>UPCOM</b>	<b>DOW JONES</b>	<b>NIKKEI 225</b>	<b>DAX</b>
1,109.73 <b>+0.88%</b>	227.43 <b>+0.58%</b>	86.65 <b>+0.78%</b>	34,827.70 <b>+1.43%</b>	32,695.93 <b>+0.34%</b>	15,614.43 <b>+1.76%</b>



**Nhận định thị trường và chiến lược**

**“Nhịp hồi phục suy yếu”**  
 Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index đóng cửa tăng +9.66 điểm (+0.88%) lên mức 1109.73 điểm. Thanh khoản trên sàn HOSE đạt 17,029.62 tỷ đồng, cao hơn 6.1% so với phiên trước. Chỉ số VN30 tăng +12.56 điểm (+1.13%) lên mức 1119.28 điểm, trong đó có 25 mã xanh và 5 mã giảm.

Trong phiên giao dịch, VN-Index tạo cây nến Doji cho thấy lực cung và cầu cân bằng, tuy nhiên phần lớn dòng tiền lại phân bổ vào Ngân hàng, Bất động sản và Dịch vụ tài chính. Thống kê ghi nhận hầu hết các đều trong trạng thái tăng, đứng đầu có nhóm Bán lẻ tăng +2.14%, Viễn thông tăng +1.69%, Ngân hàng tăng +1.52%, Hàng cá nhân và gia dụng tăng +1.32%. Các cổ phiếu đóng góp tăng điểm đều đến chủ yếu từ Ngân hàng với BID (+1.12 điểm), VPB (+0.78 điểm), VCB (+0.68 điểm), MWG (+0.54 điểm), nhóm cổ phiếu tác động giảm điểm gồm VHM (-0.38 điểm), HPG (-0.29 điểm).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (+0.88%), HNXIndex (+0.58%), UPCOMIndex (+0.78%), VN30 (+1.13%), HNX30 (+0.25%), VNMID (+1.23%), VNSML (+1.04%), VNDIAMOND (+2.07%), VNFINLEAD (+1.99%), VNCOND (+2.76%), VNCONS (+0.51%).

NDT nước ngoài bán ròng gần -373 tỷ đồng trên cả 3 sàn trong phiên hôm nay. Các cổ phiếu được khối ngoại mua ròng nhiều nhất có SSI (+89.68 tỷ), STB (+73.86 tỷ), VCG (+33.58 tỷ). Các cổ phiếu bị khối ngoại bán ròng nhiều nhất gồm VNM (-134.72 tỷ), MWG (-129.89 tỷ), VHM (-72.18 tỷ), HPG (-69.75 tỷ)

**PHÂN TÍCH KỸ THUẬT**

Diễn biến của thị trường tiếp tục giằng co khi phiên sáng giao dịch khá hưng phấn nhưng đã tăng chững lại vào buổi chiều, VN-Index đóng cửa tăng gần 10 điểm, hình thành cây nến Doji nằm trên đường trendline của nhịp hồi phục vừa qua. Kết cấu của khung giao dịch trên biểu đồ ngày vẫn duy trì đỉnh - đáy cao dần, thanh khoản nhích nhẹ so với phiên trước đó, và tín hiệu 30M đã cắt lên đường MA20.

Tại khung biểu đồ 30M và 1H cho thấy đường giá đang giao dịch quanh ngưỡng Fibó 61,8% mặc dù có phần hồi phục so với phiên trước nhưng khối lượng giao dịch thấp dần cho tín hiệu lực cầu giá cao khá yếu. Các chỉ báo động lượng có sự suy yếu, đặc biệt chỉ báo MACD đã cho tín hiệu phân kỳ, thị trường chuẩn bị kết thúc sóng hồi phục kỹ thuật vừa qua, tuy vậy thị trường vẫn cần thêm thời gian để xác nhận lại tín hiệu. Với kịch bản tích cực, để chinh phục lại mốc 1118 – 1120 điểm, thị trường cần hấp thụ hết lực cung tại đây thì mới có thể tiến xa lên mốc 1140.

Ở kịch bản thị trường diễn biến không tích cực nếu phá vỡ mốc MA10 ngày, nhiều khả năng thị trường sẽ có nhịp điều chỉnh tiếp theo trong xu hướng trung hạn. Ngưỡng hỗ trợ của thị trường ở đây ngắn hạn 1020 điểm.

**CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG**

Thị trường có khả năng sẽ theo kịch bản giao dịch quanh vùng tái tích lũy 1060 – 1080 điểm. Đối với nhà đầu tư đã đưa danh mục về trạng thái an toàn có thể quan sát phản ứng của thị trường tại các mốc hỗ trợ trên. Đối với nhà đầu tư có vị thế giá không tốt trước đây cần tuân thủ kỷ luật giao dịch, ưu tiên hạ tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn khi thị trường xuất hiện nhịp hồi phục tại khung biểu đồ 1H và 30M.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là mốc 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm.

**BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP**

- Báo cáo doanh nghiệp - PLC (TRUNG LẬP – Giá mục tiêu: 30.300 VNĐ)
- Báo cáo chiến lược tháng 11/2023
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (10/11/2023)
- Báo cáo doanh nghiệp - MWG (TRUNG LẬP – Giá mục tiêu: 41.200 VNĐ)

**TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI**

- Nhật Bản thay đổi chính sách để có thêm các công ty quản lý tài sản mới
- Hội nghị thượng đỉnh Mỹ - Trung gặp nhiều trở lực lớn

**TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY**

- Dabaco phát triển thành công vắc xin dịch tả lợn châu Phi (ASF), giá cổ phiếu chuyển động mạnh
- Tăng trưởng tín dụng kinh doanh BDS trong 9 tháng đầu năm lên tới 21,86%
- Áp lực trả nợ trái phiếu năm 2024 cao nhất trong ba năm
- Điện tăng giá, doanh nghiệp ximăng gặp khó khăn kép

**LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý**

- 14/11/2023: Công bố chỉ số giá tiêu dùng CPI tháng 10
- 15/11/2023: Chỉ số giá sản xuất PPI tháng 10
- 16/11/2023: Đảo hạn HĐTL tháng 11

Chỉ số thị trường Việt Nam	14/11/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
VNINDEX	1,109.73	0.88%	1.84%	-1.68%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	16,993.98	6.18%	20.96%	13.84%
HNX	227.43	0.58%	3.57%	-1.20%
HNX GTGD (Tỷ VND)	1,713.58	-6.39%	26.51%	-7.54%
Upcom	86.65	0.78%	1.88%	-0.94%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	681.41	53.31%	13.12%	20.66%
P/E VNIndex (x)	13.24	-0.15%	2.24%	-1.85%
P/B VNIndex (x)	1.63	0.00%	1.87%	-4.68%

**TOP KHUYẾN NGHỊ CỦA ABS**

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	ADS	15/11/2023	13,900	15,400	13,900	13,200	10.79%	0.00%	Hold
2	DHC	15/11/2023	41,650	45,000	41,650	40,000	8.04%	0.00%	Hold

**Lưu ý:** Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

**TOP TĂNG/GIẢM THEO VỐN HÓA TRÊN SÀN HOSE**

Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 MWG <b>3.75%</b>	VHM <b>-0.85%</b>	PDR <b>15.79%</b>	SAB <b>-6.34%</b>	PDR <b>12.82%</b>	MWG <b>-15.65%</b>	
2 STB <b>2.56%</b>	HPG <b>-0.74%</b>	SSI <b>9.48%</b>	VCB <b>-3.91%</b>	VJC <b>11.36%</b>	MSN <b>-14.83%</b>	
3 NVL <b>2.22%</b>	POW <b>-0.42%</b>	MWG <b>9.07%</b>	VNM <b>-2.96%</b>	NVL <b>10.27%</b>	SAB <b>-11.43%</b>	
4 BID <b>2.14%</b>	HDB <b>-0.27%</b>	NVL <b>8.78%</b>	MSN <b>-2.19%</b>	KDH <b>10.17%</b>	VRE <b>-11.11%</b>	
5 VRE <b>2.13%</b>	VJC <b>-0.19%</b>	KDH <b>7.39%</b>	VPB <b>-1.14%</b>	HDB <b>9.65%</b>	VHM <b>-8.07%</b>	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 EVF <b>6.90%</b>	LGC <b>-4.72%</b>	DBC <b>17.86%</b>	SSB <b>-8.50%</b>	CTD <b>33.76%</b>	ANV <b>-22.22%</b>	
2 EIB <b>6.74%</b>	PGD <b>-3.04%</b>	BSI <b>14.84%</b>	SVC <b>-4.85%</b>	EVF <b>21.30%</b>	DPM <b>-17.18%</b>	
3 BHN <b>4.13%</b>	PGV <b>-1.77%</b>	VSC <b>12.47%</b>	SJS <b>-3.40%</b>	LPB <b>16.30%</b>	PSH <b>-16.37%</b>	
4 STG <b>4.07%</b>	SJS <b>-1.65%</b>	PC1 <b>12.38%</b>	STG <b>-3.16%</b>	HAG <b>15.28%</b>	MSH <b>-14.98%</b>	
5 SHB <b>3.62%</b>	CAV <b>-1.46%</b>	CTS <b>12.34%</b>	BMI <b>-2.97%</b>	HSG <b>13.61%</b>	AGG <b>-14.52%</b>	

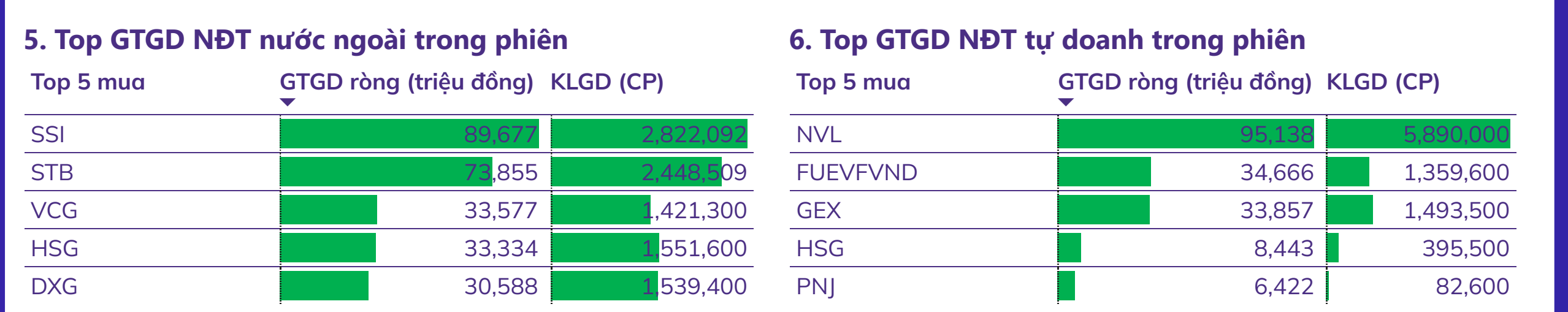
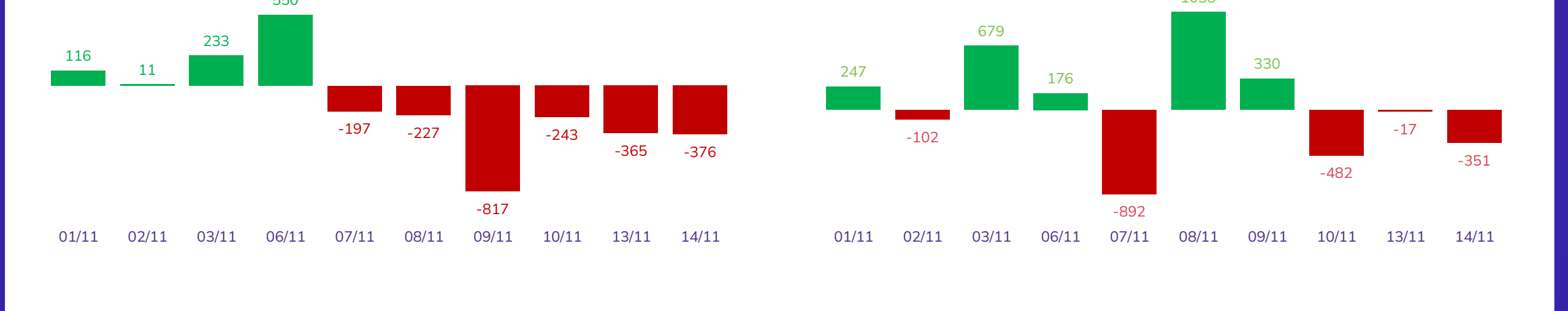
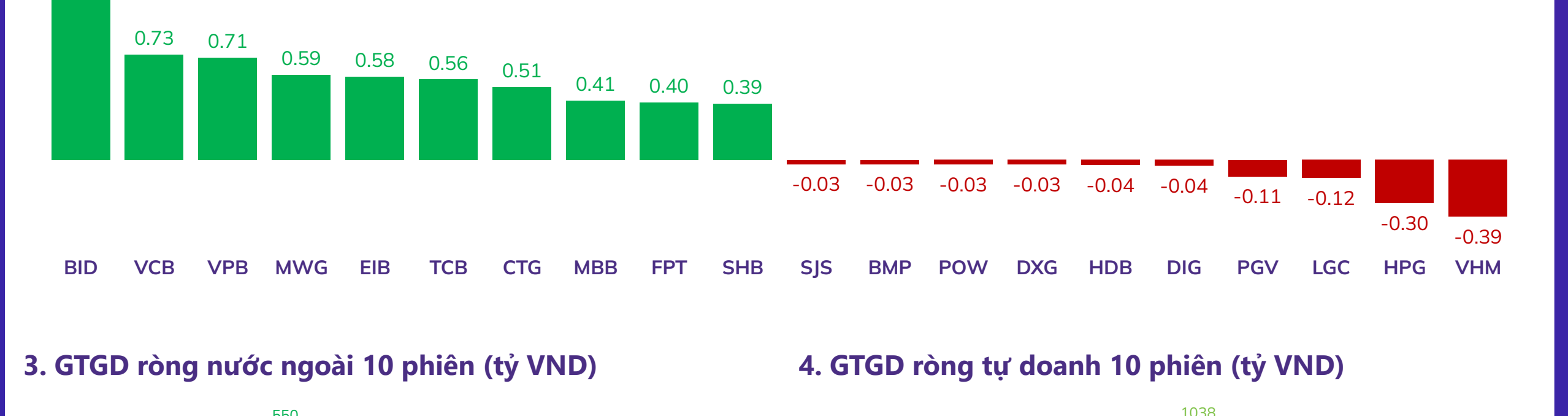
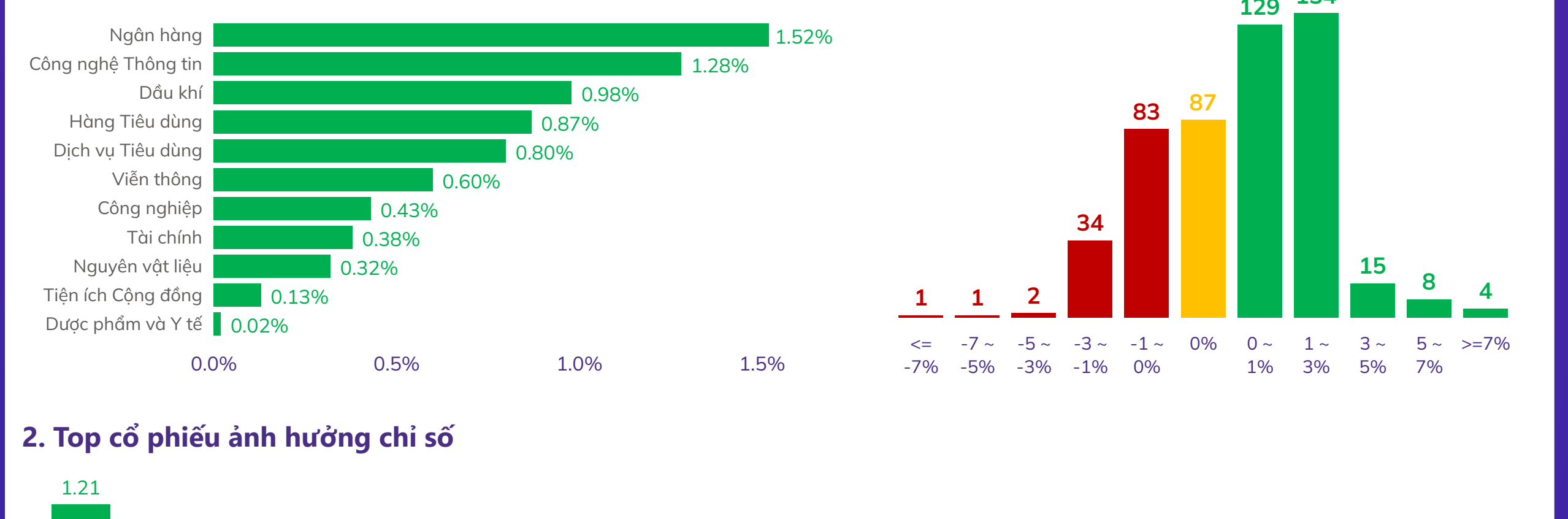
  

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 MHC <b>6.97%</b>	NVT <b>-5.76%</b>	FDC <b>21.00%</b>	ABR <b>-15.52%</b>	SRC <b>23.62%</b>	SJF <b>-49.29%</b>	
2 SRC <b>6.94%</b>	TIX <b>-4.23%</b>	MHC <b>19.00%</b>	SJF <b>-13.94%</b>	OGC <b>22.40%</b>	VNE <b>-37.50%</b>	
3 SSC <b>6.89%</b>	VPD <b>-3.76%</b>	VNE <b>18.24%</b>	FIR <b>-11.97%</b>	NHH <b>21.51%</b>	PTL <b>-25.96%</b>	
4 FDC <b>6.85%</b>	DMC <b>-2.57%</b>	VIX <b>16.61%</b>	LAF <b>-8.88%</b>	YEG <b>20.90%</b>	DTL <b>-23.33%</b>	
5 TSC <b>4.89%</b>	AST <b>-2.43%</b>	PMG <b>15.53%</b>	AST <b>-8.60%</b>	NNC <b>14.70%</b>	VOS <b>-22.78%</b>	

**TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA**

	14/11/2023	(+/-) 1 phiên	(+/-) 7 phiên	(+/-) 30 phiên
<b>TTCK Toàn cầu</b>				
DAX	15,614.43	1.76%	3.16%	3.41%
Dow Jones	34,827.70	1.43%	2.15%	5.13%
FTSE 100	7,440.47	0.20%	0.31%	0.38%
Nikkei 225	32,695.93	0.34%	-0.04%	2.95%
S&P 500	4,495.70	1.91%	2.97%	5.44%
<b>Tỷ giá</b>				
USD/VND	24,355.00	-0.11%	0.08%	-0.27%
USD/JPY	150.41	-0.86%	0.23%	0.87%
GBP/USD	1.25	1.63%	1.63%	3.31%
EUR/USD	1.09	1.87%	1.87%	3.81%
<b>Năng lượng</b>				
Dầu thô Brent	82.46	-0.07%	-3.19%	-2.05%
Khí tự nhiên	3.11	-2.81%	-4.60%	-6.33%
Than	122.00	-1.01%	-0.41%	-18.67%
<b>Kim loại và vật liệu xây dựng</b>				
Bạc	23.09	3.50%	0.26%	10.16%
Thép cuộn cán nóng	1,045.00	0.97%	1.75%	36.78%
Vàng	1,962.69	0.86%	-0.76%	7.78%
Đồng	3.67	0.27%	-1.08%	2.51%
Quặng sắt	130.50	0.00%	3.16%	9.21%
Thép	3,862.00	-0.67%	0.49%	5.20%
Gỗ	487.78	-2.44%	-6.38%	-1.95%
<b>Nông nghiệp</b>				
Cà phê	176.45	-1.23%	1.58%	20.57%
Cao su	147.50	0.68%	0.48%	6.50%
Lợn hơi	72.35	-1.36%	-0.07%	4.58%
Lúa mì	573.50	-0.95%	-0.39%	2.41%
Đường	27.18	-1.91%	-2.75%	4.82%

**BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 14/11/2023**



5. Top GTGD NĐT nước ngoài trong phiên		6. Top GTGD NĐT tự doanh trong phiên	
Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)
SSI	29,872	NVL	35,131
STB	18,855	FUEVFVND	33,666
VCG	33,577	GEX	34,857
HSG	33,334	HSG	8,443
DXG	30,588	PNJ	6,422

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

**Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình**

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Dừa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: [ABS.VN](http://ABS.VN)

**KHUYẾN CÁO**

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS). Người sử dụng được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS. Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.